

Số: **464** /2022/QĐST-HNGĐ

*Chương Mỹ, ngày 26 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 415/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn: Anh Kiều Nhật A**, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn ĐN, xã NPT, huyện CM, Tp. Hà Nội.

**Bị đơn: Chị Lê Khánh H**, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Khu 7, xã KĐ, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Thôn ĐN, xã NPT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **16 tháng 9 năm 2022**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **16 tháng 9 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Kiều Nhật A và chị Lê Khánh H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh Nhật A và chị H xác nhận có 01 con chung là Kiều Tuệ L, sinh ngày 23/4/2018. Anh Kiều Nhật A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Kiều Tuệ L cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Lê Khánh H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Kiều Nhật A không yêu cầu chị Lê Khánh H cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H đến khi có sự thay đổi khác.

- **Về tài sản chung** (Nhà ở, đất ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ...): Anh Nhật A và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ghi nhận anh Kiều Nhật A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về phần ly hôn là 150.000 đồng. Đối trừ với 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0076166 ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh Nhật A số tiền 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã NPT, huyện CM (GCNKH số 53 ngày 23/5/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Nguyễn Thế Lợi**